

Số: /QĐ-UBND

Gia Lai, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

V/v điều chỉnh, bổ sung Giấy phép khoáng sản số 90/GP-UBND ngày 30/3/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh cấp cho Công ty Cổ phần – Tổng Công ty Xây dựng và Lắp máy Việt Nam

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Địa chất và khoáng sản ngày 29/11/2024; Luật số 147/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Địa chất và khoáng sản;

Căn cứ Nghị định số 193/2025/NĐ-CP ngày 02/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Địa chất và khoáng sản; được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 21/2026/NĐ-CP ngày 16/01/2026 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị quyết số 219/2025/QH15 ngày 27/6/2025 của Quốc hội về chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Quy Nhơn – Pleiku;

Căn cứ Nghị quyết số 336/NQ-CP ngày 18/10/2025 của Chính phủ về việc triển khai Nghị quyết số 219/2025/QH15 ngày 27/6/2025 của Quốc hội về chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Quy Nhơn – Pleiku; Nghị quyết số 66.4/2025/NQ-CP ngày 21/9/2025 của Chính phủ về việc ban hành các cơ chế, chính sách đặc thù nhằm tháo gỡ khó khăn trong triển khai Luật Địa chất và khoáng sản năm 2024;

Căn cứ Thông tư số 36/2025/TT-BNNMT ngày 02/07/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định về khai thác khoáng sản, khai thác tận thu khoáng sản và thu hồi khoáng sản; Thông tư số 04/2026/TT-BNNMT ngày 16/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số điều của một số thông tư thuộc lĩnh vực địa chất và khoáng sản;

Căn cứ Giấy phép khoáng sản số 90/GP-UBND ngày 30/3/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh cấp cho Công ty Cổ phần – Tổng Công ty Xây dựng và Lắp máy Việt Nam khai thác khoáng sản nhóm IV (đất san lấp), xã Bình Khê (phục vụ thi công cao tốc Quy Nhơn - Pleiku);

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Văn bản số 898/TTr-SNNMT ngày 24/6/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh mục đích khai thác, sử dụng tại khoản 7 Điều 1 Giấy phép khoáng sản số 90/GP-UBND ngày 30/3/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh cấp cho Công ty Cổ phần – Tổng Công ty Xây dựng và Lắp máy Việt Nam khai thác khoáng sản nhóm IV (đất san lấp) tại xã Bình Khê, tỉnh Gia Lai như sau:

- **Từ:** “Mục đích khai thác, sử dụng: Phục vụ thi công gói thầu XL.02 đoạn

tuyến từ Km12+000 – Km22+000, của dự án thành phần 01 (đoạn tuyến Km00+000 - Km22+000) thuộc Dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Quy Nhơn - Pleiku do Ban QLDA các công trình giao thông và dân dụng làm chủ đầu tư”.

- **Thành:** “Mục đích khai thác, sử dụng: Phục vụ thi công gói thầu XL.02 và các khu tái định cư phục vụ công tác Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của Dự án thành phần 2: Đoạn tuyến Km22+000 - Km90+000 thuộc dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Quy Nhơn – Pleiku do Ban QLDA các công trình giao thông và dân dụng tỉnh Gia Lai làm chủ đầu tư, trong đó khối lượng phục vụ công trình như sau:

+ Phục vụ thi công gói thầu XL.02: 1.661.666 m³.

+ Khu tái định cư Hoà Sơn, xã Bình Phú phục vụ bồi thường, hỗ trợ và tái định cư Dự án thành phần 2: 88.334 m³, thời gian thực hiện đến tháng 12/2026 (theo Hợp đồng số 207/2026/HĐ-XL ngày 01/6/2026)”.

Điều 2. Công ty Cổ phần - Tổng Công ty Xây dựng và Lắp máy Việt Nam có trách nhiệm:

1. Nộp các khoản phí, lệ phí có liên quan theo quy định hiện hành (nếu có);
2. Tiếp tục khai thác khoáng sản, thực hiện các nghĩa vụ có liên quan theo quy định tại Giấy phép khai thác khoáng sản số 90/GP-UBND ngày 30/03/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh.

Điều 3. Trách nhiệm các cơ quan, địa phương, đơn vị liên quan thực hiện theo Điều 3 của Giấy phép khai thác khoáng sản số 90/GP-UBND ngày 30/3/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh.

Điều 4. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký và là bộ phận không tách rời của Giấy phép khai thác khoáng sản số 90/GP-UBND ngày 30/3/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Môi trường, Xây dựng, Tài chính, Công Thương; Giám đốc Ban QLDA các công trình giao thông và dân dụng tỉnh, Trưởng Thuế tỉnh Gia Lai, Chủ tịch UBND xã Bình Phú, Chủ tịch UBND xã Bình Khê, Thủ trưởng các đơn vị liên quan và Công ty Cổ phần – Tổng Công ty Xây dựng và Lắp máy Việt Nam chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục ĐC&KS Việt Nam;
- Chi cục ĐC&KS miền Trung;
- CT, PCT UBND tỉnh
- PVP NN, XD;
- Lưu: VT, N4.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tuấn Thanh